

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 3 (2023-2024)

6

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Đo lường và điều khiển hệ thống
lạnh (22815801)

Ngày thi: 27/08/2024

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: D7-39

Số SV có mặt: 31

Số bài thi: 31

Số tờ giấy thi: 31

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2121180006	Ngô Minh	Âu	06/11/2003	CCQ2118A	1	Âu	8.3	6,5	7,2
2	2121180044	Trần Hải	Âu	30/11/2003	CCQ2118B	1	Âu	7.9	6,5	7,1
3	2121180056	Cao Nhất	Danh	28/06/2003	CCQ2118B	1	Danh	8.2	6,5	7,2
4	2122180057	Võ Trương	Đông	01/01/2004	CCQ2218B	1	Đông	8.3	6,5	7,2
5	2121180083	Phạm Phước	Dự	27/10/2003	CCQ2118C	1	Phạm	7.8	6	6,7
6	2122180052	Trần Văn	Giang	08/03/2004	CCQ2218B	1	Giang	8.3	6,0	6,9
7	2122180021	Lê Hoàng Phúc	Hậu	19/03/2004	CCQ2218A			1.0		
8	2122180008	Nguyễn Xuân	Hiệp	09/07/2004	CCQ2218A	1	Nguyễn	7.4	2,0	4,2
9	2121180061	Lưu Hoài	Hiếu	20/09/2003	CCQ2118B	1	Lưu	7.5	5,5	6,3
10	2122180065	Nguyễn Nhất	Huy	26/11/2003	CCQ2218B	1	Huy	8.0	5,0	6,2
11	2122180020	Nguyễn	Huỳnh	10/05/2004	CCQ2218A			1.0		
12	2122180034	Nguyễn Thái	Khên	29/08/2003	CCQ2218A	1	Khên	8.8	5,5	6,8
13	2122180062	Nguyễn Hữu	Kiên	09/11/2003	CCQ2218B	1	Nguyễn	7.9	5,5	6,5
14	2122180042	Nguyễn Huỳnh Tuấn	Kiệt	23/03/2004	CCQ2218B	1	Kiệt	8.3	6	6,9
15	2122180054	Trần Văn	Nam	03/08/2004	CCQ2218B	1	Trần	8.0	6	6,8
16	2122180053	Nguyễn Tấn	Nghĩa	18/12/2003	CCQ2218B			1.0		
17	2122180013	Nguyễn Văn	Nghĩa	27/05/2004	CCQ2218A	1	Nguyễn	7.3	4,5	5,6
18	2122180081	Hồ Đỗ Trung	Nguyên	05/07/2004	CCQ2218C	1	Hồ	7.8	5,5	6,4
19	2121180031	Văn Quyết Công	Nhân	12/04/2002	CCQ2118A	1	Văn	8.1	6	6,8
20	2122180043	Văn Thanh	Nhật	24/01/2004	CCQ2218B			1.0		
21	2122180037	Phạm Văn	Nhơn	05/11/2004	CCQ2218B	1	Phạm	8.4	6	7,0
22	2122180003	Nguyễn Minh	Nhựt	28/10/2004	CCQ2218A	1	Nguyễn	8.4	6,5	7,3
23	2121180016	Phan Hoàng	Phúc	30/06/2003	CCQ2118A	1	Phan	7.9	6,5	7,1
24	2122180009	Phạm Tấn	Sinh	15/07/2004	CCQ2218A	1	Phạm	8.4	5,5	6,7
25	2122180066	Trương Văn	Thế	27/01/2004	CCQ2218B			0.7		
26	2122180064	Bùi Ngọc	Thiện	04/10/2004	CCQ2218B	1	Bùi	8.6	6,5	7,3
27	2122180046	Nguyễn Văn	Thiệt	13/11/2004	CCQ2218B	1	Nguyễn	8.1	4,5	5,9
28	2121180099	Lê Quốc	Tiến	06/08/2003	CCQ2118C					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 3 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

ôn học: Đo lường và điều khiển hệ thống
nh (22815801)

gày thi: 27/08/2024

giờ thi: 9g45

hàng thi: D7-39

Số SV có mặt: ...31..

Số bài thi:31.

Số tờ giấy thi: ...31.

TT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2122180035	Phạm Đình	Tiến	30/03/2004	CCQ2218B	1	Tiến	7.7	4	5,5	
30	2122180039	Trần Văn	Tiến	05/11/2004	CCQ2218B	1	Tiến	7.8	5	6,1	
31	2121180029	Nguyễn Minh	Trọng	09/10/2003	CCQ2118A	1	Trọng	7.5	6	6,6	
32	2122180055	Nguyễn Tấn	Trung	16/07/2004	CCQ2218B	1	Trung	8.1	6,5	7,1	
33	2122180038	Nguyễn Đình	Trường	01/10/2004	CCQ2218B	1	Trường	7.3	0,5	3,2	
34	2122180022	Nguyễn Hoàng	Tú	26/02/2004	CCQ2218A	1	Tú	8.5	6	7,0	
35	2122180059	Báo Văn Anh	Tuấn	22/06/2004	CCQ2218B	1	Tuấn	8.1	6	6,8	
36	2122180033	Nguyễn Thành	Vạn	19/02/2004	CCQ2218A	1	Vạn	8.2	6,5	7,2	
37	2122180058	Lê Hùng	Vương	12/08/2004	CCQ2218B	1	Vương	8.0	6	6,8	